

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 14 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hoàng Chuân và ông Hồ Trọng Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: Giàng A Q, ngày 12 tháng 4 năm 1986, tại thị xã S, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn S, xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (*Hiện đã bị khai trừ khỏi đảng số 135-QĐ/UBKTTU ngày 20/11/2023 của UBKT thị ủy S*); Chức vụ: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Nghiện chất ma túy; Con ông Giàng A K – sinh năm 1965; Con bà: Vũ Thị K - sinh năm 1967, hiện đều trú tại xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có vợ là Sùng Thị T - sinh năm 1989. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2012, hiện đều trú tại xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28/10/2023 đến ngày 03/11/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến ngày 25/01/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Q: Bà Liệu Thị T – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1, Anh Hà Đức L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, không có lý do.

2, Ông Vũ A T, 1966.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, không có lý do.

- **Người chứng kiến:** Anh Thào A M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai;

Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 40 phút ngày 28/10/2023, Công an huyện Văn Bàn và công an xã N đang tuần tra, kiểm soát tại thôn N, xã N, huyện V phát hiện tại nhà Vũ A T - sinh năm 1966, trú tại địa chỉ trên, có 02 thanh niên là Giàng A Q – sinh năm 1986, trú tại thôn S, xã M, thị xã S và Hà Đức L – sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã K, huyện V, có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Khi được yêu cầu Hà Đức L tự giác giao nộp 02 gói nilon màu hồng đều được buộc ngoài bằng sợi chỉ màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục đang cầm trên tay trái và khai nhận đó là ma túy của L vừa mua của Giàng A Q giá 200.000 đồng; Giàng A Q tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng giao nộp và khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho L mà có. Tiếp đó, Q tự giác lấy từ trong túi quần bên phải Q đang mặc ra 01 gói nilon màu đen, bên trong có 06 gói nilon màu hồng đều được buộc ngoài bằng sợi chỉ màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục giao nộp và khai nhận là ma túy của Q. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 căn cước công dân mang tên Giàng A Q. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A Q không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy Giàng A Q khai: Khoảng 18 giờ 30 ngày 27/10/2023, Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở ven đường thuộc thôn V 2, xã M, thị xã S được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu đen giá 500.000 đồng. Khoảng 05 giờ ngày 28/10/2023, Q đến nhà Vũ A T ở thôn N, xã N, huyện V chơi. Khoảng 07 giờ cùng ngày, khi ở một mình trong phòng của nhà ông T, Q mở gói nilon mua được trước đó ra thấy bên trong có 10 gói ma túy đều được gói bằng nilon màu hồng, buộc bên ngoài bằng sợi chỉ màu xanh. Q lấy 02 gói ma túy ra khu vực đường đi bên ngoài nhà ông T để sử dụng. Số ma túy còn lại Q cất giấu trong túi quần đang mặc. Đến

khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ở trong nhà ông T thì L đến gặp và hỏi mua ma túy, Q bán cho L 02 gói ma túy giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 351/GĐ-MT ngày 03/11/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,03 gam chất bột khô, màu trắng, vốn cục thu giữ của Hà Đức L và 0,92 gam chất bột khô màu trắng, vốn cục thu giữ của Giàng A Q là loại chất ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS -VB ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Giàng A Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Giàng A Q từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Giàng A Q từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì và cũng không bổ sung gì ý kiến của người bào chữa. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Giàng A Q tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo,

người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 ngày 27/10/2023, Q mua của một người đàn ông không quen biết ở ven đường thuộc thôn V 2, xã M, thị xã S được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu đen giá 500.000 đồng. Khoảng 05 giờ ngày 28/10/2023, Q đến nhà Vũ A T ở thôn N, xã N, huyện V chơi. Khoảng 07 giờ cùng ngày, khi ở một mình trong phòng của nhà ông T, Q mở gói nilon mua được trước đó ra thấy bên trong có 10 gói ma túy đều được gói bằng nilon màu hồng, buộc bên ngoài bằng sợi chỉ màu xanh. Q lấy 02 gói ma túy ra khu vực đường đi bên ngoài nhà ông T để sử dụng. Số ma túy còn lại Q cất giấu trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ở trong nhà ông T thì L đến gặp và hỏi mua ma túy, Q bán cho L 02 gói ma túy giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Bản cáo trạng số 73/CT-VKS -VB ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng A Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Giàng A Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, bị cáo hiểu rất rõ tác hại của ma túy đối với con người, gia đình và xã hội. Đáng lẽ bị cáo phải là người gương mẫu chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, nhưng do hám lời bị cáo cố tình phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng hình phạt cho bị cáo là nhẹ chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên không được chấp nhận.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo Giàng A Q mức án như

nêu trên là phù hợp, nên được chấp nhận. Nhưng việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là chưa phù hợp, chưa bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo hay cận nghèo, mục đích mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, thu lợi bất chính. Vì vậy, để nâng cao tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, cần xử phạt bị cáo một khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án gồm: 0,03 gam Heroine thu giữ của Hà Đức L, cơ quan giám định đã lưu mẫu, còn lại 02 mảnh nilon màu hồng, 02 sợi chỉ màu xanh, cùng bì niêm phong cũ đã tái niêm phong; 0,92 gam Heroine thu giữ của Giàng A Q cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,23 gam, còn lại 0,69 gam, 01 mảnh nilon màu đen, 06 mảnh nilon màu hồng, 06 sợi chỉ màu xanh, cùng bì niêm phong cũ đã tái niêm phong. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân số 010086010... mang tên Giàng A Q, tạm giữ trong quá trình bắt quả tang, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn đã trả lại cho Giàng A Q là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Giàng A Q do phạm tội mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về tình tiết khác của vụ án:

Đối với Hà Đức L ngày 28/10/2023 đã mua 0,03 gam Heroine để sử dụng, Công an huyện Văn Bàn đã xử lý hành chính là có căn cứ.

Đối với Vũ A T là chủ nhà khi Công an đến nhà kiểm tra T đang ở ngoài sân phía trước nhà và không biết không liên quan đến hành phạm tội của Giàng A Q nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Giàng A Q ngày 27/10/2023 quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A Q 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28/10/2023.

Xử phạt bổ sung bị cáo Giàng A Q 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu: 02 (Hai) mảnh nilon màu hồng. 02 (Hai) sợi chỉ màu xanh cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Hà Đức L ngày 28/10/2023 tại thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai; 0,69 (Không thấy sáu mươi chín) gam Heroine sau trích mẫu giám định; 01 (Một) mảnh nilon màu đen; 06 (Sáu) mảnh nilon màu hồng, 06 (Sáu) sợi chỉ màu xanh cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Giàng A Q 28/10/2023 tại thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai ”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Đề tiêu hủy.

Tịch thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Giàng A Q để nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Giàng A Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Giàng A Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC (01);
- VKSND tỉnh LC (01);
- VKSND huyện VB (01);
- CQCSĐT Công an huyện VB (01);
- CQTHAHS Công an huyện VB (01);
- Sở tư pháp tỉnh LC(01);
- CC THADS (01);
- Bị cáo;NBC(02);
- THAHS Tòa án (04);
- UBKT Thị ủy S, tỉnh Lào Cai.
- Lưu Tòa án (04).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghĩa

